

Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Sẽ có biến động đối với vốn gốc và lợi nhuận đầu tư do đó NĐT có thể lời hoặc lỗ khi thực hiện bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

Kết quả hoạt động so với lãi suất tham chiếu

	VFF	Lãi suất tham chiếu (*)
Tổng tài sản quỹ (tỷ đồng)	86.8	
NAV/CCQ (đồng)	16.936	
Tháng 2/2020 (%)	0,5%	0,4%
Từ đầu năm 2020 (%)	0,9%	0,8%
Năm 2019 (%)	7,95%	4,98%
Từ khi thành lập (%)	69,4%	36,6%

(*) Lãi suất tham chiếu: Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 NH CPTMNN (VCB, BIDV, Vietin và Agri)

Thông tin về Quỹ

Ngày thành lập	01/04/2013
Phí quản lý thường niên	1,2%
Phí phát hành	0,0%
Phí mua lại	<ul style="list-style-type: none"> • 2,0% < 12 tháng • 1,5% > / = 12 và < 24 tháng • 0,5% > / = 24 tháng
Mức đầu tư tối thiểu	VND2.000.000 / ~USD90
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered (Việt Nam)
Công ty kiểm toán	PwC Vietnam
Định kỳ giao dịch	Hàng tuần, vào ngày thứ Ba
Lãi suất tham chiếu	Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng cổ phần thương mại nhà nước gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

Chiến lược đầu tư

Mang lại lợi nhuận hấp dẫn và ổn định từ vốn đầu tư gia tăng giá trị, trái tức và các công cụ gia tăng giá trị khác.

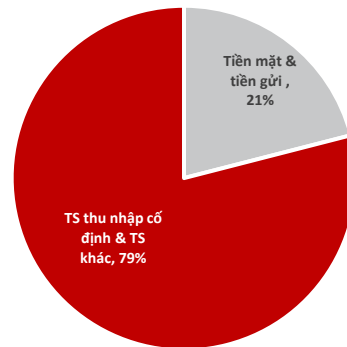
Tối thiểu 80% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ phân bổ vào trái phiếu chính phủ, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu địa phương, giấy tờ có giá phát hành bởi các tổ chức tín dụng hàng đầu, và công cụ tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn.

Đầu tư đến 15% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ vào chứng khoán niêm yết có nền tảng tốt, tiềm năng tăng trưởng cao và có cổ tức ổn định nhằm hạn chế rủi ro khi giá giảm.

Tổng quan về Quỹ

Cấu trúc Quỹ	Quỹ mở Trái phiếu
Mức rủi ro	THẤP
Mức lợi nhuận	THẤP TB CAO
Mức phí	THẤP TB CAO

Phân bổ tài sản



Hiệu quả đầu tư

Giá trị tài sản ròng (GTTSR) trên mỗi chứng chỉ quỹ của VFF đạt 16.936,15 VNĐ tại thời điểm cuối tháng 2, tăng 0,5% so với tháng trước. Tổng GTTSR của VFF đạt 87 tỷ đồng giảm 6.4% so với mức 93 tỷ đồng tại thời điểm cuối tháng 1. Trái phiếu và các khoản đầu tư thu nhập cố định và tài sản khác chiếm 79% tổng GTTSR và VFF duy trì 21% tổng GTTSR của quỹ bằng tiền mặt và tiền gửi ngắn hạn cho các cơ hội đầu tư mới và đáp ứng nhu cầu thanh khoản.

Thị trường trái phiếu

Thanh khoản trên thị trường tiền tệ tiếp tục duy trì trạng thái dồi dào, trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng khó được cải thiện khi dịch Covid-19 vẫn ảnh hưởng lớn đến hầu hết các ngành sản xuất kinh doanh.

Trong tháng 2, Kho bạc Nhà nước đã huy động thành công 13.734 tỷ đồng trên tổng số 19.000 tỷ đồng gọi thầu. Tỷ lệ trúng thầu trung bình ở mức 72,28%. Ngoài trừ kỳ hạn 5 năm, các kỳ hạn còn lại đều có phiên phát hành thành công.

Giá trị giao dịch outright toàn thị trường trong tháng 2 đạt 125.714 tỷ đồng, tăng 28,09% so với tháng 2 (98.148 tỷ đồng). Giá trị giao dịch bình quân trong tháng đạt 6.286 tỷ đồng/phiên, tăng 8,9% so với tháng 1 (5.773 tỷ đồng).

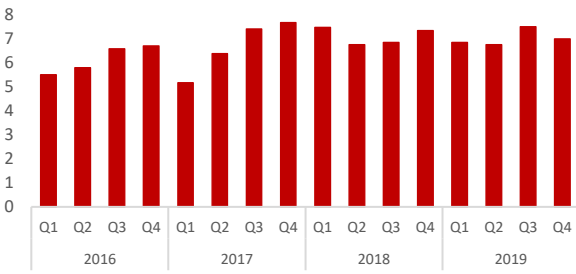
Theo số liệu của Bloomberg, đường cong lợi suất Trái Phiếu Chính Phủ phẳng hơn trong tháng 2 do lợi suất trái phiếu kỳ hạn ngắn (từ 5 năm trở xuống) tăng từ 5 đến 25 điểm cơ bản và kỳ hạn dài (từ 7 năm trở lên) giảm 20 đến 30 điểm cơ bản.

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp tiếp tục sôi động khi có 19,398 tỷ đồng được phát hành trong 2 tháng đầu năm với kỳ hạn bình quân 4,75 năm và lãi suất bình quân 10,07%. Các doanh nghiệp bắt động sản chiếm đến 60% tổng giá trị phát hành mới.

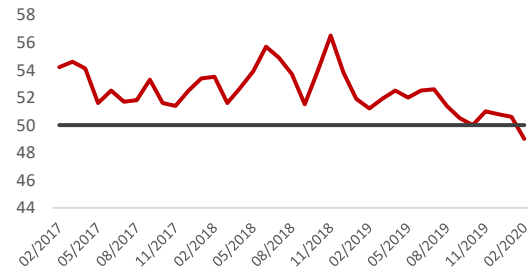
Giám đốc Quản lý danh mục: Bà Nguyễn Hoài Phương
phuong.hoai.nguyen@vinacapital.com

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
 Tel: +84 8 38 27 85 35

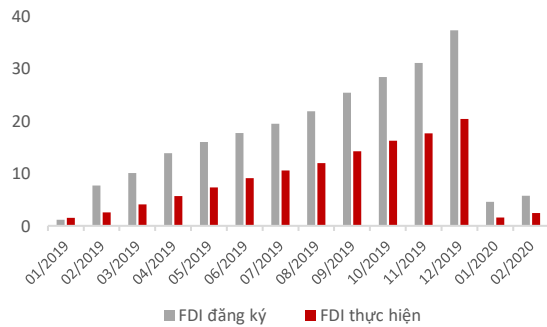
Tăng trưởng GDP theo quý (%)



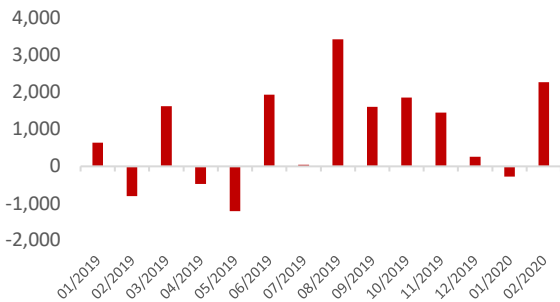
Chỉ số quản trị mua hàng Nikkei (PMI)



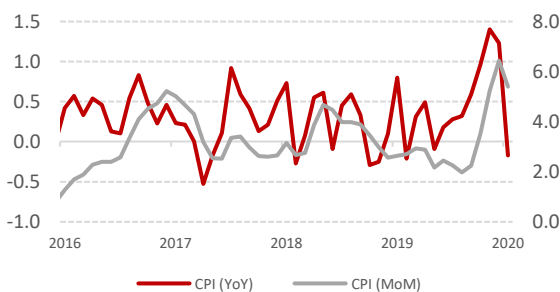
FDI đăng ký và giải ngân, số lũy kế (tỷ USD)



Cán cân thương mại hàng tháng (triệu USD)



Lạm phát theo năm và theo tháng (%)



Cập nhật thị trường vĩ mô, 02/2020

Kinh tế vĩ mô của Việt Nam chịu tác động kép trong tháng 2, khi vừa là tháng sau Tết, vừa là tháng cao điểm của dịch Covid-19.

Ảnh hưởng của dịch Covid-19 đã khiến cho lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam trong tháng 2 giảm 38% so với tháng trước và 22% so với cùng kỳ năm trước.

Lĩnh vực sản xuất của Việt Nam cũng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 khi chỉ số PMI lần đầu sau 4 năm giảm xuống còn 49 trong tháng 2 năm 2020. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thực hiện trong 2 tháng đầu năm ước tính đạt 2,45 tỷ USD, giảm 5% so với cùng kỳ năm 2019.

Tuy vậy, kinh tế vĩ mô của Việt Nam cũng có một vài điều sáng như lạm phát bắt đầu hạ nhiệt. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân trong tháng 2 tăng 5,4% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn mức 6,4% của tháng trước.

Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tháng 2 ước tính đạt 66,4 tỷ USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 39,1 tỷ USD, tăng 8,4%; nhập khẩu đạt 37,3 tỷ USD, tăng 2,9%. Cán cân thương mại hàng hóa 2 tháng ước tính xuất siêu 1,8 tỷ đô.

Chỉ tiêu kinh tế vĩ mô

	Đơn vị	2019	02/2020	Tăng/Giảm (%)
Tăng trưởng GDP	%	6,97		
CPI, bình quân	%	5,23	5,4	
Cán cân thương mại	USD tỷ	11,1	1,8	
Nhập khẩu, lũy kế	USD tỷ	253	37,3	2,9%
Xuất khẩu, lũy kế	USD tỷ	264	39,1	8,4%
FDI, Đăng ký, lũy kế	USD tỷ	38,0	6,6	-23,6%
FDI, Giải ngân, lũy kế	USD tỷ	20,4	2,5	-5,0%

Số liệu dự báo được tổng hợp từ Bloomberg

Ghi chú quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo.

Các thông tin trong tài liệu này không có bất kỳ hàm ý hay chỉ dẫn là đã được phê duyệt bởi bởi cơ quan có thẩm quyền. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga găm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra. Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

Không có bất kỳ sự cam đoan, cam kết, bảo đảm hoặc chắc chắn nào dù là rõ ràng hay ngụ ý được đưa ra bởi hoặc thay mặt Công ty hoặc các giám đốc, nhân viên, đối tác, người lao động, đại lý hoặc bên tư vấn hoặc bất kỳ người nào khác về sự chính xác hoặc hoàn chỉnh của những thông tin và ý kiến nêu ra tại đây và những người nói trên cũng sẽ không có bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào đối với những thông tin hoặc ý kiến này hoặc đối với bất kỳ lỗi, thiếu sót, tuyên bố sai, bất cần hoặc vấn đề nào khác đối với bất kỳ thông tin liên lạc nào bằng văn bản hoặc bằng cách khác.

Những thông tin này không được sao chép, chuyển giao lại cho bất kỳ người nào hoặc phát hành toàn bộ hoặc một phần vì bất kỳ mục đích gì. Thông qua việc chấp nhận văn bản này, Quý khách hàng đồng ý bị ràng buộc bởi những hạn chế nêu trên.

Không có trang nào hoặc bản sao nào được thực hiện hoặc chuyển đi hoặc giao trong phạm vi bất kỳ quyền tài phán nào nơi mà việc chuyển giao những tài liệu đó bị cấm theo luật chứng khoán hiện đang áp dụng. Việc không tuân thủ những hạn chế này có thể dẫn đến việc vi phạm luật chứng khoán quốc gia.